

13. CHUYỆN MŨI TÊN (Ti ề n Thân Kandina)

Đáng nguyên rửa mũi tên...

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, Thế Tôn đã kể lại sự cảm dỗ của những người vợ trước đối với các Tỷ-kheo. Câu chuyện này sẽ được kể trong Tiên thân Indriya số 248, Chương tám. Thế Tôn nói với Tỷ-kheo - Nay Tỷ-kheo, do người đàn bà này, trước kia mạng ông bị hoại diệt và bị thiêu sống trong lửa hừng. Các Tỷ-kheo yêu cầu Thế Tôn giải thích rõ câu chuyện ấy, và Thế Tôn trình bày rõ câu chuyện bị tái sanh che lấp.

[Bắt đầu từ nay, chúng tôi sẽ không nói đến lời yêu cầu giải thích của các Tỷ-kheo, sự trình bày rõ câu chuyện bị tái sanh che lấp, mà chúng tôi chỉ nói: Kể câu chuyện quá khứ. Tất cả các phần còn lại đều được hiểu như ở các chuyện trước.]

-ooOoo-

Thuở xưa, tại nước Ma-kiệt-đà, vua nước ấy đang trị vì ở thành Vương Xá. Đến mùa lúa, các con nai trú ở Ma-kiệt-đà gặp nguy hiểm, vì vậy chúng đi vào con đường núi trong rừng. Tại đây, một con nai rừng lại luyện ái một con nai cái sống ở một làng biên địa. Khi các con nai từ đường núi về trong thời đi xuống biên địa của làng, vì tâm luyện ái con nai cái ấy, con nai núi đi theo nó. Con nai cái nói:

- Chàng là một con nai núi ngu si. Tại biên địa của làng, có nguy hiểm và có chuyện đáng sợ hãi. Chớ đi xuống với chúng tôi.

Vì con nai núi có tâm luyện ái, không chịu trở lui, vẫn đi với con nai cái. Người dân ở Ma-kiệt-đà biết thời kỳ các con nai từ đường núi đi xuống, và ẩn núp tại chỗ kín bên đường.

Trên đường hai con nai ấy trở về, một người thợ săn ẩn núp tại một chỗ kín. Con nai cái đánh được hơi người, biết có người thợ săn ẩn núp, nên bảo con nai núi đi trước, còn mình đi sau. Người thợ săn chỉ với một phát tên, bắn ngã con nai tại chỗ.

Con nai cái biết con nai rừng bị bắn trúng, liền nhảy lên, chạy như gió. Người thợ săn ra khỏi chỗ ẩn núp, lột da con nai núi, nhen lửa, và nướng thịt nai ngon ngọt trên đồng than cháy không ngọn. Sau khi ăn thịt, uống nước xong, với đôn gánh anh ta mang về phần thịt dư thừa còn máu nhỏ giọt để làm vui lòng mấy đứa trẻ, và đi về nhà.

Lúc ấy, Bồ-tát được sanh làm một vị thần ở khu rừng ấy. Thấy sự việc đã xảy ra, ngài suy nghĩ như sau: “Con nai núi đại này chết không phải do mẹ, không phải do cha, chỉ do lòng dục. Chúng sanh hưởng lạc thú khi dục mới tượng hình, nhưng rồi sẽ gặp nạn khổ đau, bị chặt tay, bị năm loại khổ đau, bị trói, bị đánh. Làm cho những người khác khổ và chết là điều đáng bị chỉ trích ở trong đời này! Quốc độ nào có nữ nhân hoành thành, ra mệnh lệnh, quốc độ ấy bị nữ nhân lãnh đạo là điều đáng chỉ trích! Những chúng sanh nào chịu để cho nữ nhân chi phối thật đáng bị chỉ trích”.

Trong khi các vị thần khác nói lời tán thán và cúng dường hương, hoa v.v..., Bồ-tát tóm thâu ba lời chỉ trích trong một bài kệ, khiến toàn khu rừng ấy vang lên âm thanh dịu ngọt. Ngài thuyết pháp với bài kệ này:

Đáng nguyên rửa mũi tên

Bắn người gây thống khổ,

Đáng nguyên rửa quốc độ

Do nữ thần lãnh đạo!

Đáng nguyên rửa chúng sanh

Chịu thân phục đàn bà!

Như vậy, với một câu kệ, cả ba lời chỉ trích được Bồ-tát tóm thâu, và toàn khu rừng vang dậy lời thuyết pháp khi Bồ-tát thuyết giảng uy lực của Đức Phật.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư, thuyết pháp thoại này xong, liền giảng về Bốn Sự thật. Cuối bài thuyết giảng, vị Tỷ-kheo ái luyện chứng quả Dự Lưu. Bậc Đạo Sư kể hai câu chuyện, kết hợp chúng với nhau, và kết luận với sự nhận diện Tiên thân:

- Thời ấy, con nai rừng là vị Tỷ-kheo luyện ái, con nai cái là vợ trước của Tỷ-kheo, còn vị thần thuyết pháp nêu rõ tội lỗi dục tham là Ta vậy.

-ooOoo-

14. CHUYỆN CON NAI GIÓ (Ti ề n Thân Vátamiga)

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về Trưởng Lão Cullapindapatika Tissa. Theo truyền thống, khi bậc Đạo Sư ở tại Trúc Lâm, gần Vương Xá, con trai của một gia đình triệu phú giàu

có, tên là Tissakumara, một hôm đi đến Trúc Lâm, nghe bậc đạo sư thuyết pháp. Tissa về nhà, xin phép xuất gia, nhưng cha mẹ không bằng lòng. Tissakumara bèn nhịn đói trong bảy ngày như Ratthapàla (Kinh Trung Bộ số 83) và được cha mẹ chấp thuận xuất gia với bậc Đạo Sư.

Độ nửa tháng, sau khi truyền giới xuất gia cho Tissakumara, bậc Đạo Sư, từ Trúc Lâm đi đến Kỳ Viên. Tại đây, vị thiện nam này theo người ba hạnh đầu đà, dùng thời gian khát thực từng nhà ở Xá-vệ. Với danh xưng Trưởng lão Cullapindapatika, vị ấy trở thành sáng chói trong Giáo pháp bậc Đạo sư như mặt trăng giữa bầu trời.

Trong khi ấy, tại Vương Xá, nhân một ngày hội lớn được tổ chức, cha mẹ của Trưởng lão lấy đồ trang sức, mà con thường dùng trong khi còn ở nhà, bỏ vào trong một cái hộp bạc đặt lên trên ngực, vừa khóc vừa nói như sau:

- Trong các ngày hội vui khác, con chúng ta thường mang những đồ trang sức này. Sa-môn Cồ-đàm đem đĩa con một của chúng ta đi đến thành Xá-vệ. Nay con chúng ta ngồi ở đâu? đứng ở đâu?

Một kỹ nữ có nhan sắc đi đến gia đình ấy, thấy vợ nhà triệu phú khóc, liền hỏi vì sao bà khóc. Bà kể lại câu chuyện. Người Kỹ nữ thưa:

- Thưa bà, con trai bà ưa thích gì?

- Nó ưa thích thứ này, thứ này!

- Nếu bà cho con chủ quyền hoàn toàn trong gia đình này, con sẽ đem con trai bà về.

Bà vợ triệu phú chấp thuận lời đề nghị, cho tiền phí tổn, tiễn kỹ nữ đi với tùy tùng đông đảo:

- Hãy đi và dùng sức mạnh của mình đem con ta về.

Người kỹ nữ ấy ngồi trong xe có màn che đi đến Xá-vệ, tạm trú tại con đường Trưởng Lão thường đi khát thực. Nàng được vây quanh với đoàn tùy tùng của mình, và không cho Trưởng lão thấy những người tùy tùng cùng đến từ gia đình triệu phú. Khi Trưởng lão bắt đầu đi vào đường này khát thực, nàng dùng thìa, dùng bát cúng dường đồ ăn, trói buộc Trưởng lão với lòng tham vị, lần lượt mời Trưởng lão vào ngồi trong nhà và cúng dường đồ ăn.

Khi biết Trưởng lão đã bị mình chinh phục, nàng giả đau, nằm ở phòng trong. Trưởng lão, trong khi đi khát thực từng nhà, đến tại cửa nhà nàng. Người hầu cầm lấy bình bát của vị ấy và mời vào ngồi trong nhà. Sau khi ngồi, Trưởng lão hỏi:

- Nữ cư sĩ ở đâu?

- Thưa Tôn giả, nữ cư sĩ bị đau, và mong muốn được thấy Tôn giả.

Bị trói buộc bởi lòng tham vị ngon, phá hoại giới cấm mình đã chấp nhận, Trưởng lão đi vào phòng ngủ của nàng. Sau đó nàng kể lại nguyên do nàng đến đây cảm dỗ vị ấy, trói buộc vị ấy với lòng tham vị, khiến vị ấy từ bỏ sự xuất gia, đặt vị ấy vào trong thế lực của mình, và đưa vị ấy ngồi trong xe với đoàn tùy tùng đông đảo, đi về Vương Xá. Sự việc này được lan truyền rộng rãi. Các Tỷ-kheo ngồi trong Pháp đường nói chuyện này:

- Nay chư Hiền giả, một Kỹ nữ có nhan sắc đã trói buộc Trưởng lão Cullapindapatika Tissa với lòng tham vị ngon và đã đem Trưởng lão đi!

Bậc Đạo Sư đi đến Pháp đường ngồi xuống trên bảo tọa được soạn sẵn, và hỏi chuyện gì đang được các Tỷ-kheo bàn. Các Tỷ-kheo ấy thuật lại chuyện ấy. Bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ Tỷ-kheo này bị trói buộc bởi lòng tham vị, đã rơi vào thế lực của nàng, mà thuở trước kẻ ấy cũng đã rơi vào thế lực của nàng.

Rồi Thế Tôn kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadattha trị vì ở Ba-la-nại, có một người giữ vườn tên là Sanjaya. Một con nai giò đi đến khu vườn ấy, thấy Sanjaya liền bỏ chạy. Sanjaya không làm cho nó sợ hãi, cho nó thoát đi. Con nai ấy tiếp tục đến và thường đi qua lại trong khu vườn. Người giữ vườn thường hái các loại hoa quả trong vườn, và hàng ngày dâng vua. Một ngày kia, vua hỏi:

- Nay khanh, khanh có thấy sự việc gì lạ ở trong khu vườn không?

- Tâu Đại Vương, con không thấy gì khác, con chỉ thấy một con nai giò đi đến, đi qua đi lại trong khu vườn.

- Khanh có bắt nó được không?

- Nếu được một chút mật ong, con có thể dẫn nó đến ngay trong nội cung.

Vua bảo cho kẻ ấy mật ong.

Người giữ vườn lấy mật, đi đến khu vườn tại chỗ con nai gió thường đi, kẻ ấy bôi cỏ với mật và ả núp. Con nai đi đến ăn cỏ có dính mật, bị trói buộc bởi lòng tham vị, không đi chỗ khác, chỉ đến khu vườn. Người giữ vườn biết được con nai đã tham đắm cỏ dính mật, liền dần dần xuất đầu lộ diện. Những ngày đầu thấy người giữ vườn, con nai ấy liền bỏ chạy, nhưng rồi thấy luôn, nói khởi loạng tin, dần dần đến ăn cỏ đặt trong tay người giữ vườn.

Người giữ vườn biết đã lấy được lòng tin của con thú ấy, bèn rải đến đường những cành lá non dày như tấm thảm cho đến nội cung, quàng bên vách một hũ đựng mật, giắt một nắm cỏ và thắt lưng, rải cỏ có dính mật trước mặt con nai, và đưa nó đến tận nội cung.

Khi con nai đã vào tận nội cung, họ đóng cửa lại. Con nai thấy người, hoảng hốt, sợ phải chết, cứ chạy qua chạy lại trong nội cung. Nhà vua từ lâu đài đi xuống, thấy con nai hoảng sợ, liền nói:

- Con nai gió này, cả một tuần không đi đến chỗ nó thấy người, trọn đời không đi đến chỗ nó sợ hãi, con vật sống nơi rừng rậm ấy bị trói buộc bởi lòng tham vị, nay đã đi đến cảnh ngộ như thế này! Thật vậy, không có gì ác độc hơn là lòng tham vị ở đời.

Rồi với bài kệ, vua thuyết pháp:

Không gì ác hại hơn

Truyền thuyết nói là vậy,

Ở nhà hay với bạn,

San-gia-da với vị

Chinh phục con nai gió

Chỉ nương tựa núi rừng.

Sau khi nói vậy, vua liền thả con nai ấy về rừng.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- Đây các Tỷ-kheo, người kỹ nữ có nhan sắc ấy không phải chỉ nay mới trói buộc vị ấy với lòng tham vị, và chinh phục vị ấy, nhưng trong thời quá khứ cũng đã làm như vậy.

Sau khi thuyết pháp thoại này, Thế Tôn kết hợp hai câu chuyện với nhau, rồi kết luận với sự nhận diện Tiền thân như sau:

- Thời ấy, Sanjaya là người kỹ nữ có nhan sắc, con nai gió là Cullapindapatika, còn vua Ba-la-nại là Ta vậy.

-ooOoo-

15. CHUYỆN CON NAI KHARÀDIYA (Ti ệ n Thân Kharàdiya)

Khi con nai có tám móng...

Câu chuyện này, Khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về một Tỷ-kheo khó bảo. Theo truyền thuyết, vị Tỷ-kheo khó bảo không chấp nhận lời khuyên giáo. Vì thế, bậc Đạo Sư hỏi:

- Đây Tỷ-kheo, có thật chẳng ông khó bảo, không chấp nhận lời khuyên giáo?

- Thưa thật vậy, Bạch Thế Tôn!

Thế Tôn nói:

- Thuở xưa, vì khó bảo ông không chấp nhận lời khuyên giáo của bậc Hiền trí nên bị bắt trong bẫy sập, và mạng sống bị diệt vong!

Nói vậy xong, Thế Tôn kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahamadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh làm con nai, với đàn nai vây quanh sống ở trong rừng. Một con nai chị đưa đến một nai con và nói:

- Đây em, đây là cháu của em. Hãy dạy nó học những sự khôn ngoan của loài nai.

Bồ-tát nói với con nai cháu:

- Vào giờ ấy, hãy đến học.

Nhưng con nai cháu không đến vào giờ hẹn. Một ngày như vậy, bảy ngày cũng như vậy, bỏ qua bảy lời khuyên giáo, nó không đến học sự khôn ngoan của loài nai, và cuối cùng, khi đi lang thang đây đó, nó bị bắt trong một cái bẫy.

Mẹ nó đến hỏi Bồ-tát:

- Đây em, em có dạy cho cháu những khôn ngoan của loài nai không?

Bồ-tát nói:

- Đừng nghĩ đến con nai không chấp nhận khuyên giáo ấy nữa. Con của chị không học những sự khôn

ngoan của loài nai. Nay em không còn muốn khuyên giáo nó nữa.

Bồ-tát đọc bài kệ này:

*Khi nai có tám móng
Với sừng chĩa nhiều nhánh,
Lại có bảy mưu chước
Để tự cứu lấy mình,
Ta không dạy nó nữa,
Hỡi Kha-ra-di-ya.*

Rồi người thợ săn giết con nai bị bắt trong bẫy ấy, và mang thịt về.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay Tỳ-kheo, không phải chỉ nay ông mới khó bảo, thuở trước ông cũng khó bảo như vậy.

Thuyết pháp thoại này xong, bậc Đạo Sư kết hợp hai câu chuyện và kết luận với sự hiện diện Tiên thân:

- Thời ấy, con nai cháu là Tỳ-kheo khó bảo, con nai chị là Uppalavanna (Liên Hoa Sắc), còn con nai khuyên giáo là Ta vậy.

16. CHUYỆN CON NAI CÓ BA CỬ CHỈ. (Tiền Thân Tipallatthamiga)

Nai với ba cử chỉ...

Câu chuyện này, khi ở tại tinh xá Badarika ở Kosambi, bậc Đạo Sư đã kể về Trưởng lão Ràhula (Lahù-la) ham học các học giới. Một thời, bậc Đạo Sư trú ở điện Aggàlava, gần thành Àlavi, nhiều nữ cư sĩ và Tỳ-kheo-ni thường đến tinh xá để nghe pháp. Thuyết pháp được tổ chức ban ngày. Nhưng sau một thời gian, các cư sĩ và các Tỳ-kheo-ni không đi nữa, chỉ có Tỳ-kheo và nam cư sĩ. Từ đấy, thuyết pháp được tổ chức ban đêm.

Sau buổi thuyết pháp, các Tỳ-kheo trưởng lão đi về chỗ ở của mình, còn các tu sĩ trẻ nằm tại phòng giảng với các nam giới. Khi họ ngủ, một số nằm ngáy khò khò và nghiêng răng. Một số chỉ nằm một lát rồi dậy, nhìn thấy sự kiện không thích đáng ấy, và báo cáo lên Thế Tôn. Thế Tôn chế ra học giới như sau:

- Tỳ-kheo nào nằm ngủ với người chưa thọ Đại giới là phạm tội Pàcittiya (Ba-dật-đề: tội phải thú nhận trước Tăng chúng)

Rồi Ngài đi đến Kosambi. Lúc bấy giờ, các Tỳ-kheo nói với Tôn giả La-hầu-la:

- Hiền giả La-hầu-la, Thế Tôn đã đặt ra học giới. Hiền giả nay hãy tìm chỗ ở của mình

Lúc trước, vì kính trọng Thế Tôn, vì Tôn giả tha thiết học hỏi các học giới, các Tỳ-kheo ấy đã tiếp đón La-hầu-la như vào nhà của mình, đã soạn một chiếc giường nhỏ và cho Tôn giả một cái y lam gối.

Nhưng hôm ấy, các Tỳ-kheo vì sợ vi phạm học giới, nên không cho La-hầu-la chỗ ở.

Hiền giả La-hầu-la không đi đến Thế Tôn là phụ thân của mình, cũng không đi đến Xá-lợi-phất là vị Tướng quân Chánh pháp và là giáo thọ sư của mình, cũng không đi đến Đại-mục-kiền-liên là bậc sư trưởng của mình, lại đi vào phòng vệ sinh của Thế Tôn, như thế đi vào cung điện Phạm thiên và trú ở đấy.

Trong phòng vệ sinh của Đức Phật, cửa luôn luôn khéo đóng, nền làm bằng đất thơm. Hoa và vòng hoa kết thành vòng dọc theo những bức tường. Suốt đêm có cây đèn thấp sáng. Hiền giả La-hầu-la không vì cảnh sang trọng này mà trú ở đấy, chỉ vì các Tỳ-kheo bảo tìm lấy chỗ ở, chỉ vì tôn trọng lời khuyên bảo, vì muốn học tập nên trú chỗ ấy.

Thình thoảng, các Tỳ-kheo thấy Tôn giả từ xa đi đến, vì mục đích thử thách, thường quăng bên ngoài cái cán chổi hay một ít rác, chờ khi La-hầu-la đi đến, liền hỏi:

- Hiền giả, ai quăng đồ rác này?

Khi được nghe: Chính La-hầu-la đi qua đường này, La-hầu-la không nói: - Thưa Tôn giả, tôi không biết việc này

Trái lại, La-hầu-la thường dọn rác ấy đi, khiêm tốn xin lỗi, và sau khi được tha lỗi mới đi. Vì mong muốn học tập như vậy, nên La-hầu-la mới trú tại chỗ ấy.

Rồi trước khi rạng đông, bậc Đạo Sư đứng trước cửa phòng vệ sinh và đặng háng. Tôn giả đặng háng lại.

- Ai đó?

- Con là La-hầu-la.

Rồi Tôn giả đi ra đánh lễ.

- Này La-hầu-la, sao con nằm ở đây?

- Vì không có chỗ ở, bạch Thế Tôn, trước đây các Tỷ-kheo cho con ở chung, nay vì sợ phạm tội, không cho con chỗ ở. Nghĩ rằng, đây là một chỗ không va chạm một ai, nên con nằm ở đây!

Thế Tôn xúc động mạnh vì Chánh pháp, suy nghĩ: “Với La-hầu-la, các Tỷ-kheo còn vất bỏ như vậy, thì đối với các lớp chúng trẻ mới xuất gia, có gì họ không làm được”.

Buổi sáng sớm, Thế Tôn cho họp các Tỷ-kheo và hỏi Tướng quân Chánh pháp:

- Này Xá-lợi-phất, ông có biết nay La-hầu-la trú tại chỗ nào không?

- Bạch Thế Tôn, con không biết.

- Này Xá-lợi-phất, La-hầu-la đang ở trong nhà vệ sinh! Này Xá-lợi-phất, nếu các ông vứt bỏ La-hầu-la như vậy, thì đối với các lớp trẻ mới xuất gia, có gì các ông không làm được? Nếu sự việc là vậy, những ai xuất gia trong Giáo pháp này sẽ không ở lại. Bắt đầu từ hôm nay, các ông được phép cho người chưa thọ Đại giới ở chung một hay hai ngày. Đến ngày thứ ba, cho họ ở ngoài, sau khi biết chỗ ở của họ. Sau khi thêm điều khoản phụ này, Thế Tôn chế định học giới. Lúc bấy giờ, các Tỷ-kheo ngồi trong pháp đường tán thán đức hạnh của La-hầu-la:

- Thưa các Hiền giả, hãy xem La-hầu-la tha thiết học tập như thế nào. Khi được hỏi chỗ ở của mình, La-hầu-la không nói: Ta là con Đức Thế Tôn. La-hầu-la không chửi một Tỷ-kheo nào, nhưng đã đến ở phòng vệ sinh!

Khi các Tỷ-kheo đang nói như vậy, bậc Đạo Sư đến tại pháp đường, ngồi xuống bảo tọa có trang hoàng và hỏi:

- Này các Tỷ-kheo, các ông nay ngồi ở đây đang nói chuyện gì?

- Bạch Thế Tôn, chúng con nói đến lòng tha thiết học tập của La-hầu-la, không nói chuyện gì khác.

Bậc Đạo Sư nói:

- Không phải chỉ nay La-hầu-la mới tha thiết học tập, mà trước kia khi làm bàng sanh, cũng đã tha thiết học tập rồi.

Và Thế Tôn kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, một vị vua Ma-kiệt-đà đang trị vì tại Vương Xá. Lúc ấy Bồ Tát sanh làm một con nai, với đàn nai vây quanh sống ở trong rừng. Con nai chị đem con mình đến và nói:

- Này em, hãy dạy cho cháu em sự khôn ngoan của loài nai.

- Tốt lắm.

Bồ-tát đáp lại và nói:

- Này cháu thân, hãy đi, và vào giờ ấy, hãy đến học.

Con nai cháu không quên giờ cậu nói, đúng giờ nó đến và học sự khôn ngoan của loài nai. Một ngày kia, khi đi qua lại trong rừng, nó bị mắc vào bẫy sập và thốt tiếng kêu của con thú bị bắt. Đàn nai bỏ chạy, về báo cho nai mẹ biết con bị mắc bẫy. Nó đi đến nai em và hỏi:

- Này em, cháu đã học sự khôn ngoan của loài nai chưa?

Bồ-tát nói:

- Đừng sợ những điềm dữ đến với cháu. Nó đã khéo học được sự khôn ngoan của loài nai. Nay sẽ đến lượt chị cười rồi đó!

Nói vậy xong, Bồ-tát đọc bài kệ này:

Nai với ba cử chỉ,

Với nhiều sự khôn ngoan,

Biết dùng chân tám móng,

Biết nửa đêm uống nước;

Chỉ với một lỗ tai,

Thở theo nhịp độ đất;

Với sáu sự khôn ngoan,

Cháu tôi thắng người thù.

Như vậy, Bồ-tát nêu rõ cháu mình đã học tốt đẹp sự khôn ngoan của loài nai, và an ủi nai chị. Còn nai con bị bắt trong bẫy sập, không vùng vẫy, nằm duỗi chân hết sức thoải mái theo một bên hông, móng

chân cào đất tại chỗ gần chân, hất lên bụi và cỏ, đi tiêu và đại tiện, đầu gục xuống, le lưỡi, làm thân đầm ướt mồ hôi, rồi nó nín thở khiến bụng trướng lên, trợn mắt, chỉ thuở với một lỗ mũi ở dưới, nín thở với lỗ mũi ở trên, khiến toàn thân cứng đờ như con vật đã chết. Vì thế cho nên các loài ruồi xanh đến bu quanh nó. Chỗ này, chỗ kia, các con quạ đã đập xuống. Người thợ săn đi đến, lấy tay vỗ bụng nó, suy nghĩ: “Con này bị bắt hồi sáng, nay đã bắt đầu thối rồi”, kẻ ấy cởi dây trói cho nai, và nói:

- Nay ta làm thịt nó ở đây và sẽ mang thịt về.

Không ngờ vực gì cả, người thợ săn bắt đầu lượm cành cây và lá. Con nai con liềm trỗi dậy, đứng lên bốn chân, vùng vẫy cái thân, vươn cổ, và như đám mây bị gió lớn tan, nó chạy rất nhanh về với mẹ nó.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư nói:

- *La-hầu-la không phải nay mới ham học, thuở trước cũng đã ham học như vậy.*

Thuyết pháp thoại này xong, sau khi kết hợp hai câu chuyện, Ngài kết luận với sự nhận diện Tiền thân như sau:

- *Khi ấy, con nai cháu là La-hầu-la, con nai mẹ là Upplavannà và con nai cậu là Ta vậy.*

-ooOoo-